TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 4 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Dương Văn Hà;

- Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2018/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2018/HSST-QĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Thái S, sinh ngày 19/7/1994, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu hành chính 11, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Số 54 đường Tôn Đức Thắng, tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 102/2015/HSST ngày 21/8/2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt Phạm Thái S 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 07/11/2015 ra trại; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2018 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu hành chính 11, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Anh Lê Thành T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 03/01/2018, tại khu vực cổng siêu thị Big C thuộc tổ dân phố Đôn Hậu, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang Phạm Thái S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Lê Thành T. Tang vật thu giữ gồm có: Thu trong túi quần bên phải của S đang mặc 01gói nilon màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu cam bên trong đều có chứa các hạt tinh thể dạng đá (S khai nhận đó là ma túy đá của S mang đi bán), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu trong túi quần bên trái của S số tiền 500.000đ (S khai nhận đó là tiền T vừa đưa để mua ma túy của S). Ngoài ra thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệuWave @ màu S xám đen, BKS: 88B1 – 150.10.

Tại Kết luận giám định số 12/KLGĐ ngày 06/01/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,1665 gam, không kể bao bì.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0491 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc 02 gói ma túy đá đã thu giữ Phạm Thái S khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 02/01/2018, S đến khu vực dốc lương thực thuộc phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên gặp một người đàn ông tên H (chưa rõ họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy đá, S mang về phòng trọ lấy một ít ra để sử dụng cho bản thân, phần còn lại S chia làm 02 phần, một phần để trong túi 01 nilon màu trắng, một phần để trong 01đoạn ống hút nhựa màu da cam với mục đích đem đi bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/01/2018, S mang 02 gói ma túy đá đến khu vực cổng siêu thị Big C thuộc địa phận tổ dân phố Đôn Hậu, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên để bán thì gặp T và Đ đến hỏi mua ma túy đá, khi S

đang giao dịch bán ma túy cho T thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu S xám đen, BKS 88B1 – 150.10, quá trình điều tra xác định là của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 ở khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên (là mẹ đẻ của S). Ngày 16/01/2018, Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã trả lại xe máy này cho bà H. Bà H nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen thu của Phạm Thái S, quá trình điều tra xác định là điện thoại của S. Tại Cơ quan điều tra, S khai nhận ngày 02/01/2018 S sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với người đàn ông tên H để mua ma túy. Tuy nhiên, hiện chưa xác định được đối tượng tên H, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên để điều tra, khi nào làm rõ đề cập xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS –VY ngày 02/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố bị cáo Phạm Thái S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thái S vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Thái S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 500.000đ thu giữ của Phạm Thái S là tiền do phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 0,0491gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả"hoàn lại sau giám định; xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho bà Nguyễn Thị H xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88B1 – 150.10 là hợp pháp.

Bị cáo Phạm Thái S không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 03/01/2018, tại khu vực cổng siêu thị Big C thuộc tổ dân phố Đôn Hậu, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Phạm Thái S có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện ma túy là Lê Thành T thì bị tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine có khối lượng 0,1665 gam, không kể bao bì.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thái S đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù tiền án đó đã được xóa án tích nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời

gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Lê Thành T và Đỗ Hồng Đ là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng chung, khi mua T sử dụng số tiền 500.000đ của mình để mua ma túy, Đ không có tiền nên không đóng góp gì vào số tiền này. Khi gặp S, T đưa cho S 500.000đ để mua 01 gói ma túy đá, S cầm tiền và đang chuẩn bị đưa ma tuý cho T, nhưng chưa kịp đưa thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Xét thấy T và Đ chưa thực hiện được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị phát hiện ngăn chặn kịp thời. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với T và Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho Phạm Thái S tại khu vực dốc lương thực thuộc phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên. Phạm Thái S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,0491gam ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ. Đối với số tiền 500.000đ đã thu giữ của bị cáo S là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Phạm Thái S 02 (hai) năm 03

(ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2018).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Phạm Thái S; Tịch thu tiêu hủy 0,0491 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định (đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/4/2018).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Thái S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Vân Hồng

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.